TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ	*Tiểu Cần, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 123/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh N;

Bị đơn: Anh Thạch Thanh D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh T;

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị O và anh Thạch Thanh D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị O và anh Thạch Thanh D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị O và anh Thạch Thanh D thống nhất thỏa thuận giao con chung Thạch Thị Hoàng Ch, sinh ngày 23/9/2011 và Thạch

Hoàng D, sinh ngày 07/10/2019 cho chị Hoàng Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, phù hợp với nguyên vọng muốn sống cùng với chị O của Hoàng Ch. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung bằng 3.600.000 đồng/tháng/02 con chung cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị O và anh Thạch Thanh D thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị O phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Thạch Thanh D phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị O tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm cho anh Thạch Thanh D. Chị O phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006465 ngày 28/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

Anh Thạch Thanh D không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Tiểu Cần;
-Các đương sự;
-UBND thị trấn Tiểu Cần (kết hôn ngày 11/10/2010);
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Diêu Hoàng Tiếp